TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/ 2018/QĐST-DS	*Long Hồ, ngày 05 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/ 2017/ TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Q T Y**, sinh năm 1974

Địa chỉ: khóm 2, phường 2, TP S Đ, tỉnh Đ Th

Đại diện theo ủy quyền: chị L Thị Ng Th, sinh năm 1984 (Theo giấy ủy quyền ngày 30/6/2016)

Địa chỉ liên hệ: số 414/23 ấp Th H, xã Th Đ, huyện L H, tỉnh V L

Bị đơn: 1. Ông **H V T**, sinh năm 1960

2. Bà **Tr K N**, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: 95/8A ấp Th M 1, xã Th Đ, huyện L H, tỉnh V L

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Văn phòng công chứng Tr Th M (Ph A cũ).

Địa chỉ: số 11 đường Ph C Đ, Phường 8, TP V L, tỉnh V L

Đại diện theo pháp luật: Bà Tr Th M – Trưởng Văn phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vô hiệu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông H V T và bà Tr K N với chị Q T Y lập ngày 13/5/2011 tại Văn phòng công chứng Ph A tại thửa đất số 1286, tờ bản đồ số 1 diện tích 47,7m^2 loại đất CLN tọa lạc ấp Th M 1, xã Th Đ, huyện L H, tỉnh V L do bà Hồ Thị Thu đứng tên quyền sử dụng đất (ngày 09/12/2009 văn phòng đăng ký đất đai huyện Long Hồ chỉnh lý mặt 4 hộ ông H V T nhận tặng cho) được Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 14/7/2009.

- Vô hiệu Văn bản thỏa thuận về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn liền với quyền sở hữu nhà tọa lạc ấp Th M 1, xã Th Đ, huyện L H, tỉnh V L giữa ông H V T, bà Tr K N với bà Q T Y lập ngày 13/5/2011 tại thửa đất số 1286, tờ bản đồ số 1 diện tích 47,7m^2 loại đất CLN do Bà Hồ Thị Thu đứng tên quyền sử dụng đất (ngày 09/12/2009 văn phòng đăng ký đất đai huyện Long Hồ chỉnh lý mặt 4 hộ ông H V T nhận tặng cho) được Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 14/7/2009.

- Ông H V T và bà Tr K N đồng ý trả lại chị Q T Y số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) với thời hạn là 01 tháng từ ngày 28/5/2018 đến ngày 30/6/2018 là xong nợ.

- Chị L Thị Ng Th đại diện chị Q T Y rút lại một phần yêu cầu khởi kiện ban đầu với số tiền 36.875.000đ và rút lại yêu cầu tính lãi phát sinh. Căn cứ Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án Đình chỉ yêu cầu này của chị Q T Y.

- Chị L Thị Ng Th đại diện chị Q T Y đồng ý sau khi ông H V T , bà Tr K N thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho chị Q T Y sẽ trả ông H V T, bà Tr K N bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng Số AP 244486 do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 14/7/2009 cho bà Hồ Thị Thu được văn phòng đăng ký đất đai huyện Long Hồ ngày 09/12/2009 chỉnh lý mặt 4: hộ ông H V T, sinh năm 1960 CMND số: 331694604 cấp ngày 16/6/2008 tại CA Vĩnh Long cư ngụ số nhà 95^A/08 ấp Th M 1, xã Th Đ, huyện L H, tỉnh V L nhận tặng cho QSD đất theo hợp đồng số: 261/HĐ ngày 09/9/2009.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tr Th M đại diện Văn phòng công chứng Tr Th M thống nhất với với biên bản hòa giải thành, không có ý kiến và yêu cầu gì.

Án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải nộp 650.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm gồm: 150.000đ tiền án phí vô hiệu hợp đồng và 500.000đ tiền án phí theo giá ngạch. Bị đơn tự nguyện nộp thay nguyên đơn phần án phí. Xét bị đơn là hộ nghèo có đơn yêu cầu miễn án phí nên căn cứ khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn hoàn toàn phần án phí cho bị đơn là 325.000đ. Ông T và bà N còn phải nộp án phí 325.000đ (Ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 1.530.000đ (Một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000977 ngày 10/10/2017 mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án nếu người bị thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKS huyện Long Hồ;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

THẨM PHÁN

Huỳnh Tấn Phong